

Số: /PGDDT-CM
V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
Giáo dục mầm non năm học 2022-2023

Bắc Quang, ngày tháng năm

Kính gửi: Các trường mầm non, nhóm trẻ tự thực trên địa bàn huyện

Căn cứ văn bản số 4216/BGDĐT-GDMN ngày 30/8/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục mầm non năm học 2022-2023;

Căn cứ Quyết định số 1291/QĐ-UBND ngày 10/8/2022 của UBND tỉnh Hà Giang về việc về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Công văn số 1339/SGDĐT-GDMN-GDTH ngày 31/8/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Giang về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2022-2023.

Phòng Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các trường mầm non công lập và các nhóm trẻ tự thực (gọi chung là các cơ sở GDMN) thực hiện nhiệm vụ Giáo dục mầm non (GDMN) năm học 2022-2023 như sau:

I. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Các cơ sở GDMN đẩy mạnh việc thực hiện Nghị Quyết các cấp về phát triển giáo dục¹; Kế hoạch về phát triển giáo dục mầm non, xây dựng trường chuẩn quốc gia trên địa bàn huyện²;

2. Nghiêm túc triển khai thực hiện Kết luận Hội Nghị Tổng kết năm học 2021-2022 và triển khai phương hướng, nhiệm vụ năm học 2022-2023 tại Thông báo số 3869/TB-UBND ngày 29/8/2022 của UBND huyện Bắc Quang;

3. Chủ động xây dựng kế hoạch năm học linh hoạt, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ em, hoàn thành nhiệm vụ năm học, đáp ứng yêu cầu đổi mới và đảm bảo chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương;

4. Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, khắc phục tình trạng thiếu giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN;

¹ Nghị quyết số 06- NQ/TU, ngày 10/5/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2021 - 2025 và Nghị quyết số 07- NQ/HU ngày 28/06/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về phát triển Giáo dục trên địa bàn huyện Bắc Quang, giai đoạn 2020-2025;

² Kế hoạch số 691/KH-UBND ngày 20/2/2020 của UBND huyện Bắc Quang về phát triển Giáo dục mầm non giai đoạn 2020- 2025 trên địa bàn huyện Bắc Quang; Kế hoạch số 6742/KH-UBND, ngày 24/12/2021 của UBND huyện Bắc Quang về việc xây dựng trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn huyện đạt chuẩn quốc gia giai đoạn

5. Tiếp tục thực hiện tốt Chủ đề năm học “Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện”.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống, đạo đức nghề nghiệp và đổi mới phong cách, lề lối làm việc cho viên chức quản lý, giáo viên và nhân viên

Nghiêm túc thực hiện Nghị quyết của các cấp về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ. Thực hiện có hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và thực hiện Tám lời Bác Hồ căn dặn Đảng bộ và Nhân dân các dân tộc tỉnh Hà Giang.

Đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị các cấp về việc tăng cường vai trò lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, nâng cao chất lượng đạo đức nghề nghiệp đội ngũ nhà giáo. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; đổi mới tác phong, lề lối làm việc, nâng cao chất lượng thực thi nhiệm vụ, công vụ trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Hà Giang, 100% các trường học xây dựng và thực hiện tốt bộ quy tắc ứng xử theo quy định tại Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT.

Tiếp tục thực hiện phong trào thi đua thực hiện văn hóa công sở, đẩy mạnh xây dựng giữ gìn đơn vị xanh, sạch, đẹp, an toàn; nêu cao tinh thần, thái độ làm việc của viên chức quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường; thực hiện chuẩn mực trong giao tiếp, ứng xử.

2. Chủ động thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn trường học trong phòng chống dịch bệnh, thiên tai

- Các cơ sở giáo dục (CSGD) thực hiện nghiêm các quy định về phòng chống dịch Covid-19 và các dịch bệnh khác theo hướng dẫn của các cấp, thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường.

- Chủ động xây dựng phương án phòng chống dịch bệnh, thiên tai, phương án tổ chức dạy học thích ứng an toàn linh hoạt, phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực tế tại địa phương và khả năng của mỗi CSGD đảm bảo mục tiêu chất lượng giáo dục.

3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các Chương trình, Kế hoạch các cấp về Giáo dục và Đào tạo tại địa phương³, triển khai kịp thời, thực hiện đúng, đầy đủ

³ Chương trình số 3819/Ctr-UBND ngày 03/8/2021 của UBND huyện Bắc Quang về việc thực hiện Nghị Quyết số 07-NQ/HU ngày 28/6/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện về phát triển giáo dục trên địa bàn huyện Bắc Quang, giai đoạn 2021-2025; Chương trình phát động phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” giai đoạn 2020-2025 của UBND huyện Bắc Quang; Kế hoạch số 147/KH-UBND,

các chính sách về GDMN theo các văn bản chỉ đạo của các cấp⁴. Nghiêm túc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản chỉ đạo các cấp nhằm bảo đảm các điều kiện để thực hiện tốt Chương trình GDMN⁵. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy.

- Nêu cao tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu, quản lý giáo dục theo hướng phân cấp, tự chủ gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình. Thay đổi tư duy quản lý, quản trị trường học phát huy vai trò Ban Giám hiệu, tổ chuyên môn và giáo viên, nhân viên cùng cộng tác làm việc trong môi trường sư phạm thân thiện.

- Thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ công tác quản lý tài chính, tài sản; xét duyệt và giải quyết chế độ chính sách đối với nhà giáo và học sinh; công tác vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng tài trợ theo Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; việc quản lý, sử dụng các khoản thu dịch vụ theo Nghị quyết số 33/2021/NQ-HĐND ngày 16/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang về quy định mức thu, các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Hà Giang và Hướng dẫn số 1767/HD-UBND ngày 25/8/2021 của UBND tỉnh Hà Giang hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 33/2021/NQ-HĐND ngày 16/7/2021 của HĐND tỉnh. Tuyệt đối không để xảy ra tình trạng “lạm thu”, thu sai quy định trong các CSGD.

- Tăng cường phối hợp với tổ chức Công đoàn, đoàn thể tại địa phương tuyên truyền, động viên, chia sẻ khó khăn đối với người lao động trên tinh thần tương thân, tương ái. Đặc biệt quan tâm các đối tượng làm việc tại cơ sở GDMN ngoài công lập.

4. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non

ngày 11/01/2022 của UBND huyện Bắc Quang về việc xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” ngành GD&ĐT huyện Bắc Quang, giai đoạn 2021-2025.

⁴ Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 09/8/2020 của Chính phủ quy định Chính sách phát triển GDMN; Nghị quyết số 33/2021/NQ-HĐND, ngày 16/7/2021 của HĐND tỉnh quy định mức thu, các khoản thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

⁵ Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở GDMN và cơ sở giáo dục phổ thông công lập; Nghị định số 71/2020/NĐ-CP, ngày 30/6/2020 quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn đào tạo giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở; Thông tư 30/2021/TT-BGDĐT ngày 05/11/2021 quy định quy trình biên soạn, thẩm định, phê duyệt và lựa chọn tài liệu để sử dụng trong các cơ sở GDMN; Thông tư 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong các cơ sở GDMN; Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 quy định việc lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong các cơ sở GDMN; Thông tư số 49/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 ban hành Quy chế hoạt động nhóm trẻ độc lập, lớp mẫu giáo độc lập, lớp mầm non độc lập dân lập và tư thục; Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 ban hành chương trình làm quen với tiếng Anh cho trẻ mẫu giáo; Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 về sửa đổi, bổ sung một số nội dung của chương trình GDMN; Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 ban hành Điều lệ trường mầm non;...

4.1 Nâng cao đạo đức nhà giáo, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ, tâm huyết của mỗi giáo viên trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ

- Tổ chức chỉ đạo, quán triệt thường xuyên tới đội ngũ giáo viên đạo đức nhà giáo, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ, tâm huyết của mỗi giáo viên trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Thường xuyên cứu, phát triển chương trình giáo dục của nhà trường, khuyến khích viên chức quản lý (VCQL) và giáo viên (GV) tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu hữu ích thông qua nhiều hình thức khác nhau.

4.2 Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non

- Tổ chức triển khai có hiệu quả các nội dung bồi dưỡng, tập huấn cho VCQL, GV trong toàn huyện. Đổi mới nội dung và phương thức bồi dưỡng gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường, chú trọng quan tâm bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên làm việc tại cơ sở GDMN ngoài công lập.

- Thành lập các nhóm cốt cán cấp trường, cấp huyện:

+ Đối với cấp trường thành lập 01 nhóm cốt cán tối thiểu từ 03 người trở lên (tùy vào điều kiện của từng đơn vị). Trong đó có ít nhất 01 VCQL và các giáo viên có năng lực chuyên môn.

+ Đối với cấp huyện thành lập 01 nhóm cốt cán tối thiểu từ 11 người trở lên. Trong đó có viên chức phụ VCQL, giáo viên có năng lực chuyên môn tại các trường mầm non.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn 02 lần/ tháng đảm bảo chất lượng, hiệu quả và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời đề xuất những thuận lợi, khó khăn để đề ra biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình Giáo dục mầm non sau sửa đổi, bổ sung.

4.3 Công tác phát triển đội ngũ, quản lý, quản trị nhà trường

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác tham mưu với cấp ủy, chính quyền các cấp cố gắng bảo đảm đủ số lượng giáo viên theo quy định, bố trí sắp xếp đội ngũ hợp lý có khả năng hỗ trợ lẫn nhau trong công tác chuyên môn.

- Các cơ sở giáo dục mầm non thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong việc xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường đảm bảo theo quy định⁶, huy động cộng đồng trách nhiệm tham gia vào việc xây dựng, giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

⁶ Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ về Quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập; Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường mầm non.

- Nghiêm túc thực hiện dân chủ, công bằng, công khai, minh bạch về tài chính, tài sản, chất lượng giáo dục theo quy định. Thực hiện nghiêm túc việc vận động tài trợ theo

5. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ

- Hiệu trưởng các nhà trường, chủ nhóm trẻ độc lập tư thực và các cá nhân có liên quan nghiêm túc thực hiện các quy định về việc đảm bảo an toàn thể chất, tinh thần cho trẻ trong thời gian trẻ học ở trường⁷. Không để xảy ra vụ việc liên quan đến vi phạm đạo đức nhà giáo, mất an toàn cho trẻ, ngộ độc thực phẩm. Nghiêm cấm vi phạm khẩu phần ăn của trẻ dưới mọi hình thức.

- Thường xuyên kiểm tra phát hiện và khắc phục kịp thời các yếu tố, nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ, phấn đấu 100% cơ sở GDMN thực hiện tốt công tác y tế trường học⁸. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường⁹, đưa các nội dung Chuyên đề “Đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ” vào nhiệm vụ thường xuyên tại đơn vị.

- Tăng cường giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe. Bảo đảm 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe, đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới, giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thấp còi ở mức dưới 5% (vùng thuận lợi dưới 3%, vùng khó khăn dưới 5%, vùng đặc biệt khó khăn dưới 7%); không chế tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì.

6. Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN

6.1 Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường

- Căn cứ chương trình giáo dục mầm non do Bộ GD&ĐT ban hành, các cơ sở giáo dục lựa chọn các nội dung cần thiết, phù hợp với khung thời gian năm học và điều kiện thực tế tại địa phương để xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường (kế hoạch chủ đề, kế hoạch các hoạt động, kế hoạch giáo dục cho từng khối, lớp) đảm bảo thực hiện có hiệu quả đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học; Kế hoạch cần chú ý đến tính khoa học, thực tiễn có sự kế thừa và

⁷ Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; Thông tư số 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11/05/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục; Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định quy tắc ứng xử trong các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.

⁸ Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ GD&ĐT quy định về công tác y tế trường học; Văn bản số 1246/SGDĐT-GDMN-GDTH ngày 17/8/2022 về việc thực hiện công tác tổ chức bữa ăn học đường kết hợp tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh trong các cơ sở giáo dục mầm non và tiểu học.

⁹ Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường; Kế hoạch số 20/KH-SGDĐT ngày 17/4/2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện chuyên đề “Đẩy mạnh phòng, chống bạo hành trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non”.

liên thông giữa các cấp học; phù hợp với quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế tại nhà trường, cuối năm học đảm bảo trẻ đạt được yêu cầu theo các mục tiêu đã đề ra.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục chủ đề/tháng: dựa trên các chỉ đạo của cơ quan quản lý nhà nước về Giáo dục mầm non; thời gian thực hiện; các lĩnh vực phát triển; số trẻ và sự phát triển của trẻ trong nhóm, lớp; điều kiện thực tế của nhóm, lớp; đặc điểm địa phương; các sự kiện diễn ra trong chủ đề/tháng. Hàng năm, giáo viên trong cùng nhóm, lớp thống nhất với tổ trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch (hoặc điều chỉnh kế hoạch) thực hiện các chủ đề trình ban giám hiệu nhà trường phê duyệt để đưa vào kế hoạch của trường trước 31 tháng 8 hàng năm.

- Tổ chức xây dựng kế hoạch các hoạt động giáo dục phải dựa vào nội dung ở kế hoạch chủ đề/tháng, các lĩnh vực phát triển và phải được phân phối vào các ngày trong tuần theo chế độ sinh hoạt một ngày ở cơ sở GDMN. Các hoạt động cần được sắp xếp một cách phù hợp, mang tính liên tục, liên kết với nhau và đảm bảo tính phát triển qua từng thời điểm trong ngày và qua các ngày trong một tuần. Đặc biệt quan tâm đến tính phát triển của nội dung trong hoạt động học, hoạt động chơi, hoạt động trải nghiệm.

6.2. Thực hiện Chương trình giáo dục mầm non

6.2.1. Hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện địa phương, trường, nhóm, lớp

- 100% các Cơ sở GDMN tổ chức tập huấn, hướng dẫn thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non cho VCQL, GV tại đơn vị.

- Giao quyền chủ động cho cơ sở Giáo dục mầm non, giáo viên trong việc áp dụng các hình thức, phương pháp, mô hình giáo dục tiên tiến; lựa chọn, bổ sung những nội dung, phương pháp giáo dục phù hợp với quan điểm, mục tiêu của Chương trình Giáo dục mầm non, bảo đảm tính khoa học, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, của cơ sở giáo dục mầm non, khả năng và nhu cầu của trẻ, theo quy định của pháp luật để phát triển chương trình giáo dục nhà trường, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

- Khuyến khích VCQL, GVMN khai thác sử dụng tài liệu, học liệu trực tuyến hiệu quả, đúng quy định; ứng dụng các phương tiện, kỹ thuật, công nghệ để tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ. Sử dụng tài liệu tuyên truyền giáo dục bài trừ hủ tục tại các cơ sở giáo dục mầm non.

- Thực hiện có hiệu quả việc đánh giá trẻ và thực hiện Chương trình giáo dục, khuyến khích các cơ sở GDMN xây dựng, sử dụng bộ công cụ đánh giá việc thực hiện chương trình GDMN.

- Linh hoạt, sáng tạo trong việc thực hiện các hoạt động nhằm giúp trẻ 5 tuổi trang bị những kiến thức, kỹ năng cần thiết chuẩn bị sẵn sàng vào lớp Một, làm tốt công tác phối hợp với trường tiểu học để thống nhất các nội dung giáo dục nhằm đảm bảo yêu cầu liên thông từ mầm non lên tiểu học.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở GDMN triển khai thực hiện thí điểm chương trình giáo dục mầm non mới sau khi có kế hoạch, công văn hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

6.2.2. Giáo dục mầm non cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

- Chú trọng công tác tuyên truyền, tích cực phối hợp với phụ huynh trong việc phát hiện sớm, can thiệp sớm trẻ em khuyết tật, trẻ có nhu cầu đặc biệt; không bố trí quá 02 trẻ khuyết tật trong một nhóm, lớp; hỗ trợ các cơ sở GDMN thực hiện hiệu quả giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với trẻ em khuyết tật và giáo viên dạy trẻ khuyết tật theo quy định.

6.2.3. Triển khai cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh

- Khuyến khích các cơ sở giáo dục thỏa thuận với cha mẹ học sinh để tổ chức học Tiếng Anh cho trẻ mẫu giáo nếu đủ điều kiện, việc triển khai phải đảm bảo tính tự nguyện, chất lượng phù hợp và hiệu quả, đúng quy định.

6.2.4. Thực hiện các chủ đề, chuyên đề, chương trình trong năm học

- 100% các cơ sở giáo dục tiếp tục thực hiện chủ đề "Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện" gắn với việc thực hiện Chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm"; Chuyên đề "Giáo dục phát triển vận động" trong trường mầm non, chương trình "Tôi yêu Việt Nam".

- Tiếp tục thực hiện các mô hình điểm cấp tỉnh, cấp huyện về việc thực hiện Chuyên đề "xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm", chương trình "tôi yêu Việt Nam" theo Kế hoạch của Phòng GD&ĐT huyện đã ban hành.

- Năm học 2022-2023 lựa chọn các trường thực hiện mô hình điểm như sau:

- (1). Mầm non Tân Quang thực hiện mô hình điểm về chủ đề "Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện" gắn với việc duy trì xây dựng mô hình "Trường học hạnh phúc";

- (2). Mầm non Hoa Mai, Mầm non Vĩnh Tuy thực hiện mô hình điểm về Chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm";

(3). Mầm non Việt Vinh, Mầm non Liên Hiệp thực hiện mô hình điểm về Chuyên đề “Giáo dục phát triển vận động”;

(4). Mầm non Việt Quang II, Mầm non Hùng An thực hiện mô hình điểm về chương trình “Tôi yêu Việt Nam”.

6.2.5. Dự giờ, tổ chức sinh hoạt chuyên đề, hội thảo, tập huấn, các hội thi, chương trình giao lưu trong năm học

(1). Dự giờ hoạt động giáo dục

- Giáo viên được tổ chuyên môn, Ban giám hiệu dự giờ, đánh giá tối thiểu: 06 hoạt động/01 năm học. Giáo viên phải được dự ở các lĩnh vực giáo dục khác nhau. Trong đó: Ban giám hiệu dự ít nhất là 02 hoạt động (Học kỳ I: 01 hoạt động; Học kỳ II: 01 hoạt động); Tổ chuyên môn dự ít nhất là 04 hoạt động giáo dục (Học kỳ I: 02 hoạt động; Học kỳ II: 02 hoạt động).

Lưu ý: Giáo viên tham gia vào dạy hoạt động giáo dục tại hội nghị tập huấn, hội thảo chuyên đề cấp tổ, trường, cụm trường, huyện/thành phố, tỉnh và hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, huyện/thành phố, tỉnh được tính vào số hoạt động dự trong năm học.

(2). Tổ chức sinh hoạt chuyên đề, hội thảo chuyên đề

- Cấp tổ, cấp trường: Tổ chức ít nhất 02 chuyên đề/năm học;

- Tổ chức theo cụm trường ít nhất 01 chuyên đề/năm học;

(3). Các nội dung tập huấn trọng tâm triển khai trong năm học

- Hướng dẫn triển khai Chương trình GDMN sau sửa đổi phù hợp với bối cảnh hiện nay và hướng dẫn nâng cao năng lực chuyên môn cho CBQL và GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Chương trình “Tôi yêu Việt Nam”; chuyên đề “xây dựng trường MN lấy trẻ làm trung tâm”;

- Tập huấn nội dung các chuyên đề theo hướng dẫn nhiệm vụ năm học và chỉ đạo của Sở GD&ĐT.

(4). Tổ chức các hội thi, chương trình giao lưu

- Tích cực tham gia hưởng ứng tham gia các hoạt động, các phong trào thi đua lập thành tích chào mừng 40 năm Ngày nhà giáo Việt Nam (20/11/1982-20/11/2022).

- Căn cứ vào tình hình của địa phương, các trường tổ chức Hội thi hoặc Chương trình giao lưu theo cụm trường, chủ động lựa chọn nội dung, hình thức tổ chức, thời gian thực hiện phù hợp. Xây dựng kế hoạch và báo cáo Phòng GD&ĐT (qua bộ phận chuyên môn mầm non) trước 01 tháng kể từ ngày tổ chức chương trình.

6.2.6. Thực hiện hồ sơ nhà trường, tổ chuyên môn, giáo viên

- Thực hiện các loại hồ sơ nhà trường, tổ chuyên môn, giáo viên theo đúng Điều lệ trường mầm non, khuyến khích các nhà trường ứng dụng công nghệ thông tin để làm hồ sơ nhà trường, tổ chuyên môn, giáo viên (hồ sơ điện tử).

- Linh hoạt lồng ghép các loại Kế hoạch trong kế hoạch phát triển nhà trường và kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo năm học của nhà trường (giảm làm các kế hoạch riêng lẻ), giảm các loại hồ sơ, biên bản, kế hoạch, biểu mẫu... không cần thiết trong quá trình thực hiện quản trị nhà trường, tổ chuyên môn, công tác giảng dạy của giáo viên.

- Từng bước triển khai thực hiện chữ ký số trong ký duyệt hồ sơ sổ sách, giáo án của giáo viên và tổ chuyên môn để giảm thiểu tối đa văn bản giấy.

6.2.7. Xây dựng cảnh quan môi trường sư phạm thực hiện chủ đề năm học “Xây dựng trường mầm non xanh-an toàn-thân thiện” trong cơ sở GDMN

- Chú trọng việc tu sửa, thay thế, bổ sung lại các biển, khẩu hiệu, các bức vẽ, đồ chơi ngoài trời đã mờ, bạc, tường rêu mốc, sân trường bong hỏng nền, bồn hoa, cây cảnh, khu vui chơi cho trẻ... chỉnh trang, bố trí khu vui chơi hoạt động ngoài trời để cho trẻ được trải nghiệm.

- Tham gia đảm bảo chất lượng cuộc thi “Xây dựng cảnh quan môi trường xanh-sạch-đẹp-an toàn-thân thiện trong các đơn vị trường học trực thuộc huyện”, lập thành tích chào mừng 40 năm Ngày nhà giáo Việt Nam (20/11/1982-20/11/2022).

6.2.8. Kiểm tra và đánh giá chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ

- Giáo viên: Thực hiện đánh giá trẻ hằng ngày, đánh giá trẻ theo giai đoạn đảm bảo quy định tại Chương trình giáo dục mầm non.

- Tổ chuyên môn thực hiện đánh giá ít nhất 02 lần/năm học (Mỗi học kỳ đánh giá 01 lần).

- Nhà trường thực hiện đánh giá ít nhất 02 lần/năm học (Đánh giá vào cuối mỗi học kỳ).

- Phòng GD&ĐT tổ chức đánh vào cuối năm học, cụ thể:

+ Thành phần: Phòng GD&ĐT, VCQL, GV mầm non và mời VCQL, GV tiểu học trường trên cùng địa bàn trường MN tham gia đánh giá để nắm bắt, trao đổi về chất lượng giáo dục trẻ 5-6 tuổi (không thực hiện việc bàn giao chất lượng giáo dục trẻ 5-6 tuổi đối với cấp tiểu học).

+ Nội dung: Đánh giá kết quả mong đợi của Chương trình GDMN đối với trẻ 4-5 tuổi, trẻ 5-6 tuổi... Tập trung vào lĩnh vực phát triển ngôn ngữ tiếng Việt, nhận biết 29 chữ cái; Lĩnh vực phát triển nhận thức (Toán...).

7. Thực hiện kế hoạch tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non vùng dân tộc thiểu số (DTTS)

- Các cơ sở giáo dục triển khai thực hiện tốt Kế hoạch số 4267/KH-UBND ngày 25/8/2021 của UBND huyện Bắc Quang, trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương. Thường xuyên tham khảo, sử dụng sách, tài liệu, học liệu hướng để thực hiện lồng ghép trong Chương trình GDMN.

- Đa dạng hóa các hình thức trong việc tạo môi trường tăng cường tiếng Việt chú trọng đến từng nhóm lớp, điểm trường, tổ chức hiệu quả các hoạt động hỗ trợ trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp Một.

- Các trường tiểu học, mầm non trên cùng một địa bàn tổ chức chuyên đề thực hiện phát triển chương trình Giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi hướng tới việc chuẩn bị lên lớp Một. Thống nhất các nội dung với giáo viên tiểu học và cùng tham gia hướng dẫn trẻ mẫu giáo đọc, phát âm tiếng Việt, chữ số, cách cầm bút...

8. củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi (PCGDMNCTENT); tiến tới phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo vào năm 2030

- Tiếp tục duy trì công tác PCGDMNCTENT duy trì 100% các xã đạt chuẩn phổ cập PCGDMNCTENT năm 2022. Cập nhật số liệu trên phần mềm đảm bảo về thời gian. Số liệu phổ cập PCGDMNCTENT giữa: Sổ đăng bộ, sổ phổ cập, phiếu điều tra, biểu thống kê trên phần mềm phải chính xác, tiến tới triển khai công tác PCGDMN cho trẻ em mẫu giáo vào năm 2030.

9. Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất; nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

- Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận trường mầm non đạt chuẩn quốc gia theo quy định tại Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT và Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Năm 2022 đề nghị công nhận trường đạt chuẩn quốc gia đối với 02 trường (MN Việt Vinh, MN Việt Hồng), công nhận lại trường chuẩn quốc gia đối với 03 trường (MN Vĩnh Tuy, MN Tân Quang, MN Hoa Mai); Năm 2023 đề nghị công nhận trường đạt chuẩn quốc gia đối với 03 trường (MN Việt Quang I, MN Đồng Tâm, MN Hùng An), công nhận lại trường chuẩn quốc gia đối với 02 trường (MN Quang Minh, MN Đồng Yên).

- Thực hiện tốt việc quản lý, lựa chọn, sử dụng đồ chơi, tài liệu, học liệu theo quy định tại khuyến khích các trường sử dụng đồ dùng đồ chơi bằng nguyên liệu tự nhiên (gỗ, mây, tre...) thân thiện với môi trường và đảm bảo an toàn cho trẻ.

10. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số đối với GDMN

- Triển khai Quyết định số 1282/QĐ-BGDĐT ngày 10/5/2022 về đẩy mạnh việc chuyển đổi số trong GDMN, tăng cường cải cách hành chính, ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành, tuyển sinh, chăm sóc, giáo dục trẻ, công khai chất lượng giáo dục. Chuẩn hóa cơ sở dữ liệu ngành và dữ liệu phổ cập giáo dục, xoá mù chữ.

- Khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm đã triển khai: y tế, bán trú, kho học liệu, Vnde, Vnptioffice, cổng thông tin điện tử ngành giáo dục, tuyển sinh đầu cấp, kiểm định chất lượng...

- Thực hiện nghiêm túc thực hiện nhiệm vụ về cải cách hành chính, thực hiện các thủ tục hành chính được chuẩn hóa theo Quyết định số 773/QĐ-UBND, ngày 07/6/2022 của UBND tỉnh Hà Giang.

11. Công tác tuyên truyền, phối hợp với phụ huynh học sinh

- Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, của Bộ và Sở về đổi mới và phát triển GDMN, tăng cường tuyên truyền về kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

- Phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức, phối hợp chặt chẽ với cha mẹ trẻ nhằm nâng cao tỷ lệ huy động trẻ đến trường, đặc biệt tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ.

- Khuyến khích sự tham gia của cha mẹ và cộng đồng trong việc giám sát quy trình tổ chức ăn và chất lượng bữa ăn của trẻ tại cơ sở GDMN. Xây dựng, các mô hình phối hợp nhà trường, gia đình, cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non; Huy động sự đóng góp các nguồn lực nhằm tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng phục vụ việc tổ chức bữa ăn bán trú và công trình vệ sinh, nước sạch.

- Thực hiện nghiêm túc việc sử dụng, kiểm thử Phần mềm cổng thông tin điện tử ngành giáo dục theo chỉ đạo tại Công văn số 367/PGD-CM, ngày 02/9/2022 của Phòng GD&ĐT Bắc Quang. Thường xuyên viết bài và đưa tin, bài viết về hoạt động của nhà trường, của học sinh, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến đăng tải lên Webside của nhà trường, định kỳ hàng tháng các trường lựa chọn tin bài nổi bật gửi về bộ phận chuyên môn mầm non (*kèm đường link bài viết trên trang Webside*) ít nhất **01 tin, bài/tháng**.

III. THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ BÁO CÁO (Có phụ lục kèm theo)

IV. KẾ HOẠCH CỤ THỂ CÔNG TÁC TỪNG THÁNG

1. Tháng 8/2022 (đã thực hiện)

- Chỉ đạo các trường mầm non ổn định tổ chức đầu năm học.
- Kiểm tra công tác tuyển sinh, chuẩn bị cơ sở vật chất phục vụ cho khai giảng năm học mới.
- Chỉ đạo trường MN Liên Hiệp chuẩn bị các điều kiện để tổ chức lễ công nhận trường mầm non Liên Hiệp đạt chuẩn quốc gia mức độ I, kiểm định chất lượng cấp độ 2.
- Tham gia bồi dưỡng, tập huấn hè 2021 cho VCQL, giáo viên cốt cán do Sở GD&ĐT tổ chức.

2. Tháng 9/2022 (đang thực hiện)

- Chỉ đạo các trường tổ chức Khai giảng năm học mới và báo cáo sau khai giảng.
- Chỉ đạo các trường mầm non và nhóm trẻ tư thục thực hiện các loại báo cáo đầu năm học 2022-2023.
- Chỉ đạo các trường mầm non tổ chức Hội nghị phụ huynh đầu năm học và Hội nghị viên chức, người lao động.
- Hướng dẫn điều tra văn hóa toàn dân năm 2022
- Chỉ đạo các trường rà soát và tổng hợp số lượng trẻ, giáo viên được hưởng các chế độ học kỳ I, năm học 2022-2023.
- Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn cho giáo viên mầm non.
- Chỉ đạo các trường tham các phong trào thi đua chào mừng 40 năm Ngày nhà giáo Việt Nam (20/11/1982-20/11/2022)
- Chỉ đạo trường MN Liên Hiệp tổ chức Lễ công nhận trường mầm non Liên Hiệp đạt chuẩn quốc gia mức độ I, kiểm định chất lượng cấp độ 2.
- Chỉ đạo các trường cử giáo viên, học sinh tham gia luyện tập chương trình nghệ thuật chào mừng 40 năm ngày nhà giáo Việt Nam.

3. Tháng 10/2022

- Tổ chức chấm thi cuộc thi “Xây dựng cảnh quan môi trường xanh-sạch-đẹp-an toàn-thân thiện trong các đơn vị trường học trực thuộc huyện”.
- Chỉ đạo các trường thành lập đội bóng chuyên tham gia giải bóng chuyền chào mừng Ngày nhà giáo Việt Nam.
- Chỉ đạo các đơn vị trường học hoàn thiện hồ sơ cấp xã, nhập phần mềm số liệu PCGDMN cho trẻ em 5 tuổi.
- Tiếp tục chỉ đạo các trường MN Vĩnh Tuy, MN Hoa Mai, MN Tân Quang, hoàn thiện các điều kiện, hồ sơ đề nghị đánh giá ngoài của tỉnh.

4. Tháng 11/2022

- Chỉ đạo các trường tham gia các hoạt động chào mừng kỷ niệm 40 năm Ngày nhà giáo Việt Nam.

5. Tháng 12/2022

- Tổ chức Hội nghị giao ban cấp Mầm non, Hội thảo chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”

6. Tháng 01/2023

- Chỉ đạo các trường rà soát và tổng hợp số lượng học sinh, giáo viên được hưởng các chế độ học kỳ II năm học 2022-2023.

- Chỉ đạo các trường mầm non tổng hợp và báo cáo sơ kết học kỳ I năm học 2022-2023.

- Chỉ đạo các trường mầm non công tác lao động vệ sinh và chuẩn bị trước khi nghỉ Tết nguyên đán.

7. Tháng 02/2023

- Tổ chức sinh hoạt chuyên đề theo cụm trường.

- Kiểm tra công tác chăm sóc giáo dục, duy trì sĩ số, ổn định nề nếp trẻ sau nghỉ tết Nguyên đán tại một số trường mầm non và nhóm trẻ tư thục.

- Kiểm tra theo chuyên đề tại một số trường mầm non, nhóm trẻ tư thục.

8. Tháng 3/2023

- Tiếp tục tổ chức sinh hoạt chuyên đề theo cụm trường.

- Chỉ đạo các trường thực hiện tốt các phong trào thi đua chào mừng ngày quốc tế phụ nữ 08/3.

- Kiểm tra đột xuất, chuyên đề một số cơ sở GDMN trên địa bàn huyện.

- Chỉ đạo các trường tổ chức giao lưu chương trình giao lưu, hội thi theo cụm trường.

9. Tháng 4/2023

- Kiểm tra toàn diện cuối năm học 2022-2023.

- Khảo sát đánh giá chất lượng học sinh 5 tuổi.

10. Tháng 5/2023

- Chỉ đạo công tác đánh giá xếp loại VCQL, giáo viên, nhân viên.

- Hoàn thành các loại hồ sơ, báo cáo tổng kết năm học, thống kê chất lượng cuối năm học theo chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT.

- Chỉ đạo các trường mầm non tổ chức tết thiếu nhi 01/6 và chia tay các bé lớp 5 tuổi.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cho VCQL và GVMN hè năm 2023.

11. Tháng 6, 7, đầu tháng 8/2023

- Tham dự các lớp tập huấn chuyên môn thuộc các Chương trình mục tiêu, Dự án do Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT tổ chức, phối hợp xây dựng kế hoạch, tổ chức tập huấn cho VCQL, GVMN hè năm 2023.

- Phối kết hợp chỉ đạo các trường mầm non tu sửa cơ sở vật chất trong hè.

- Kiểm tra, hướng dẫn hỗ trợ các trường công nhận mới, công nhận lại trường mầm non đạt chuẩn quốc gia năm 2023.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Nhận được văn bản của Phòng GD&ĐT Bắc Quang yêu cầu Ban giám hiệu các trường mầm non, chủ các nhóm trẻ tư thục căn cứ vào tình hình thực tế của đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch chi tiết cụ thể để tổ chức thực hiện.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- BLĐ, CC, VC Phòng GD&ĐT;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG PHÒNG

Hoàng Thị Thu Hiền

Phụ lục 1
LỊCH NỘP BÁO CÁO VỀ TÌNH HÌNH GIÁO DỤC MẦM NON
NĂM HỌC 2022 – 2023

T T	Kỳ báo cáo	Thời gian nộp	Báo cáo cần nộp	Hình thức báo cáo
1	Báo cáo đầu năm học	Ngày 10/11/2022	(1). Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non đầu năm học 2022 - 2023 (theo đề cương gửi kèm). (2). Biểu thống kê giáo dục mầm non kỳ đầu năm học (EMIS), Trích xuất trên phần mềm CSDL ngành (đã được kiểm tra, rà soát, chỉnh sửa số liệu).	Các đơn vị báo cáo về Phòng Giáo dục và Đào tạo (Bộ phận CMMN) qua: Hệ thống hành chính điện tử Ioffice (Địa chỉ Thông tin điều hành đ/c Lục Thị Thùy Giang)
2	Báo cáo tổng kết năm học	Ngày 31/5/2023	(1) Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ theo Hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2022-2023 đối với GDMN. (2) Biểu mẫu thống kê số liệu về Giáo dục mầm non kỳ cuối năm học (EMIS), (Biểu mẫu số 01-MN CN - Trích xuất trên phần mềm CSDL ngành, đã được kiểm tra, rà soát, chỉnh sửa số liệu và Phụ lục 2 kèm theo).	

Phụ lục 2
THỐNG KÊ SỐ LIỆU GIÁO DỤC MẦM NON NĂM HỌC 2022 – 2023

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm học 2022 - 2023
I.	Trường	trường	0
Nhà trẻ	trường		
Trường mẫu giáo	trường		
Trường mầm non	trường		
Công lập (bao gồm: Nhà trẻ, trường MG, Trường MN)	trường		
Trường đạt chuẩn quốc gia	trường		
Trường đạt chuẩn quốc gia công nhận mới trong năm học 2022-2023	trường		
Số cơ sở giáo dục mầm non thực hiện Chương trình tích hợp	cơ sở		
Nhóm trẻ độc lập quy mô tối đa 07 trẻ	cơ sở		
Nhóm trẻ độc lập quy mô trên 07 trẻ	cơ sở		
Lớp mẫu giáo độc lập	cơ sở		
Số điểm trường lẻ	điểm		
II.	Nhóm, lớp	nhóm, lớp	0
Nhóm trẻ	nhóm		
Lớp mẫu giáo	lớp		
Nhóm, lớp công lập (bao gồm cả nhóm trẻ và lớp mẫu giáo)	nhóm, lớp		
III.	Trẻ em	người	0
3.1	Trẻ em nhà trẻ trong độ tuổi	người	
Trẻ em nhà trẻ đến trường, lớp	người		
Trẻ em nhà trẻ được học 2 buổi/ngày	người		
Trẻ em nhà trẻ được ăn bán trú	người		
Trẻ em nhà trẻ khuyết tật	người		
Trẻ em nhà trẻ khuyết tật được hòa nhập	người		
3.2	Trẻ em mẫu giáo trong độ tuổi	người	

Trẻ em mẫu giáo đến trường lớp	người		
Trẻ em mẫu giáo được làm quen với tiếng Anh	người		

Trẻ em mẫu giáo được học 2 buổi/ngày	người		
Trẻ em mẫu giáo được ăn bán trú	người		
Trẻ em mẫu giáo khuyết tật được hòa nhập	người		
Trẻ em mẫu giáo khuyết tật	người		
3.3	Trẻ em 5 - 6 tuổi đến trường, lớp	người	
Trẻ em 5 - 6 tuổi được học 2 buổi/ngày	người		
Trẻ em 5 - 6 tuổi được ăn bán trú	người		
Tổng số trẻ em công lập (bao gồm cả nhà trẻ và mẫu giáo)	người		
Trẻ em nhà trẻ được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng	người		
Trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân	người		
Trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi	người		
Trẻ suy dinh dưỡng thể còi cọc	người		
Trẻ thừa cân, béo phì	người		
Trẻ em mẫu giáo được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng	người		
Trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân	người		
Trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi	người		
Trẻ suy dinh dưỡng thể còi cọc	người		
Trẻ thừa cân, béo phì	người		
IV.	Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên	người	0
4.1.	Cán bộ quản lý	người	0
4.1.1.	Hiệu trưởng	người	0
- Hiệu trưởng nhà trẻ	người		
- Hiệu trưởng mẫu giáo, mầm non	người		
4.1.2.	Phó Hiệu trưởng	người	0
- Phó Hiệu trưởng nhà trẻ	người		

- Phó Hiệu trưởng mẫu giáo, mầm non	người		
Tổng số Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng công lập (bao gồm nhà trẻ và mẫu giáo)	người		
4.2.	Giáo viên	người	0
4.2.1.	Giáo viên nhà trẻ	người	

Đạt chuẩn trở lên	người		
Trên chuẩn	người		
4.2.2.	Giáo viên mẫu giáo	người	
Đạt chuẩn trở lên	người		
Trên chuẩn	người		
4.2.3	Tổng số giáo viên công lập (bao gồm cả GV nhà trẻ và mẫu giáo)	người	
4.3.	Nhân viên	người	0
4.3.1.	Nhân viên nhà trẻ	người	
4.3.2.	Nhân viên mẫu giáo, mầm non	người	
4.3.3.	Tổng số nhân viên công lập (bao gồm cả nhân viên nhà trẻ và mẫu giáo)	người	
V.	Tổng số Phòng học	phòng	0
5.1	Trong đó: Phòng học kiên cố	phòng	
5.2	Phòng học bán kiên cố	phòng	
5.3	Phòng học tạm	phòng	
5.4	Phòng học nhờ, mượn	phòng	
5.5	Tổng số phòng học công lập (bao gồm phòng học kiên cố, bán kiên cố, tạm)	phòng	
VI	Tổng số phòng phục vụ học tập	phòng	0
6.1	Phòng giáo dục thể chất, nghệ thuật	phòng	
6.2	Nhà bếp	phòng	
6.3	Nhà vệ sinh	phòng	
VII	Thiết bị, đồ dùng, đồ chơi	Bộ	0
7.1	Đồ chơi trong nhà	Bộ	
7.2	Đồ chơi ngoài trời	Bộ	

VIII	Tổng số đơn vị cấp xã	xã	
Số đơn vị cấp xã đạt chuẩn PCGDMNT5T	xã		
Tổng số đơn vị cấp huyện	huyện		
Số đơn vị cấp huyện đạt chuẩn PCGDMNT5T	huyện		

Lưu ý: - Các đơn vị chỉ nhập số liệu vào ô trống, những ô đã có số "0" thì không nhập số

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ GIÁO DỤC MẦM NON ĐẦU NĂM HỌC 2022 - 2023

Các đơn vị báo cáo theo cấu trúc và nội dung sau:

1. Các văn bản trọng tâm đã triển khai

2. Quy mô trường, lớp, học sinh, đội ngũ, CSVC (biểu mẫu Excel kèm theo).

*** Lưu ý:**

Đơn vị nộp kèm biểu thống kê Emis đầu năm học (trích xuất trên cơ sở dữ liệu ngành, đã kiểm tra, rà soát, chỉnh sửa số liệu).

Kinh phí

Đơn vị báo cáo kết quả đầu tư về kinh phí để đầu tư xây dựng CSVC, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị phục vụ cho năm học mới 2022 - 2023.

3. Khó khăn, vướng mắc

4. Kiến nghị, đề xuất